



Giáo Sư Hoàng Xuân Hãn, Một Tài Năng Kỳ Lạ

Lê Kiều

Ngày thơ ấu, tôi học Tiểu học Trần văn Khánh (thuộc gia tộc Trần lệ Xuân). Trường ở đầu ô Cầu Dền, trong khuôn viên rợp bóng tán Bàng. Trường có 2 dãy nối nhau thành góc Vuông, mỗi dãy có 10 phòng, có hành lang rất rộng đặt kệ gỗ để học sinh đặt mũ, áo, đồ vật vãnh...trước khi vào lớp.Sau 3 tiếng trống, học sinh đứng trong lớp hướng về trước đồng thanh hô : Vive la France! Vive marechal Petain! (Nước Pháp muôn năm, thống chế Pê tanh muôn năm!). Hô thì hô, chứ tôi chẳng hiểu ra sao. Cô giáo Duyệt (Maman Duyệt) bảo Pháp là Mẫu quốc.

Rồi ngày tháng qua đi, tôi dần hiểu nước Pháp và Việt có nhiều ân oán lắm, vì vậy vừa yêu nước Pháp và cũng Ghét nữa. Gần suốt cuộc đời, đi đến bất kỳ nơi nào Hà nội cũng đều có dấu tích của ân oán. Bước ra phố Huế, lại nhớ đến hiệp ước Patrenôtre, triều đình Huế phải nhường cho Pháp 3 tỉnh miền Tây, vậy là Ghét Pháp. Đi đến phố Yên Bái, lại nhớ đến Nguyễn thái Học và 12 người con đất Việt phải lên đoạn đầu đài, vậy là lại Ghét Pháp. Đi qua vườn hoa Canh nông cứ như thấy cụm tượng ngày nào mấy người Việt cúi rạp dưới chân lính Pháp, lại nhớ đến bao nhiêu “Cu ly “đồn điền Cao su, bao nhiêu lính Tập bị Pháp bắt đi phục vụ quân đồng minh trong 2 thế chiến I và II, để rồi không có ngày về, hoặc sinh con đẻ cái thành người bản địa tít tắp chân trời, thế là lại càng Ghét Pháp lắm. Rồi đến con đường “Điện biên phủ”, trước mắt cứ hiện ra hàng hàng lớp lớp trắng xoá những ngôi mộ còn không có tên liệt sỹ ở Nghĩa trang Điện Biên, qua cửa Bắc môn, nơi còn 2 vết hoắm sâu đạn đại bác đã làm tan nát 2 trái tim 2 người Tổng đốc anh hùng Hoàng Diệu, Nguyễn tri Phương, hỏi làm sao không Ghét, không căm thù Pháp được?...và rồi cứ vợ dũa cả nắm, chả phân biệt đâu là dân Pháp, đâu là thực dân đế quốc sài lang....., cứ Pháp là Ghét cay Ghét đắng!

Nhưng rồi Ghét lại vơi đi khi đảo qua Bảo tàng Lịch sử 80 năm với “mẫu quốc Pháp “, nhờ Họ mà Tổ quốc giang sơn ta không mất đi đâu một tấc Đất, Biển đảo vẫn y nguyên chủ quyền từ Nhà Nguyễn, tất cả đều ven tròn, lũ cướp phương Bắc không dám ngo ngoe. Qua Nhà Hát lớn, một lâu đài Văn hoá thu nhỏ của Paris ánh sáng, cầu Long biên - một Eiffel nằm ngang cửa Paris giữa lòng Hà nội, thế là phút chốc nhanh chóng quên đi thù ghét để rồi thấy có cái gì đó, nước Pháp, ừ đâu đến nỗi mà quá hận thù? Rồi tản bộ trên Phố Phan đình Phùng, thư thái chiêm ngưỡng, ngắm nhìn những tinh hoa kiến trúc các vùng miền nước Pháp, những biệt thự một thuở và mãi mãi vàng son rợp bóng Hoàng lan,...và bao nhiêu vẻ huy hoàng dinh thự, phố phường đại lộ... được quy hoạch một cách khoa học chính tắc... mà người Pháp đã làm rạng danh Hà nội, làm sao mà Ghét Pháp được đây? Rồi dừng lại rất lâu trước cổng trường Bưởi, trường Albert Sarraut (Bộ Ngoại giao bây giờ), khu Đông Dương học xá (Bách khoa bây giờ), dường như thấy những bộ óc siêu đẳng của người Việt ta còn hội tụ nơi đây, là điểm xuất phát cho trí tuệ Việt chinh phục tri thức loài người: nào là Tạ Quang Bửu, Trần đức Thảo, Trần văn Giáp, Nguyễn mạnh Tường, Trần đại Nghĩa, Nguy như Kong Tum, Lê văn Thiêm, Tôn thất Tùng, Phạm ngọc Thạch..., thế là Yêu Ghét, bây giờ đã quên chữ Ghét, bất giác nhớ ngày nào thuở ấu thơ, vô tư hô: Vive la France!,

Trong nhiều tài năng trí thức Việt mà Người Pháp đã có công đào tạo, **không thể không nói đến Trí tuệ Hoàng xuân Hãn, một tài năng kỳ lạ!** Khi ông Hãn còn học ở quốc học Huế, một Giáo sư người Pháp đến thăm và nói:

- Phải trăm năm nữa học sinh ở đây mới có thể vào học ở các trường lớn (Grandes Écoles) của Pháp. Vậy mà chỉ mấy năm sau, ông Hãn sau khi đậu Tú tài Tây toàn phần ở Albert Sarraut đã được học bổng sang Pháp. Đến Pháp, ông “Xông” thẳng vào trường Ecole des Ponts et Chaussées (Cầu đường), một trường Lớn, kiêu hãnh của Napoleon. Sau khi thành danh, nhà trường đã có tấm bảng đá khắc chân dung và tiểu sử ông Hãn với dòng chữ “HAN Hoang Xuan”, gắn lên cửa vào một giảng đường lớn của Nhà trường vì ông đã làm rạng danh cho nhà trường kiêu hãnh của Paris. Còn người Việt ta kiêu hãnh thăng hoa lên muôn phần vì có một Hoàng xuân Hãn đứng rất cao sang trên đỉnh của lâu đài Trí thức Pháp.

Thêm nữa tinh hoa đã sớm phát tiết ra ngoài, khi còn là sinh viên của trường, ông đã nghĩ đến tương lai nền giáo dục nước nhà và bắt tay soạn ngay hai cuốn Danh từ khoa học và Từ điển khoa học Pháp - Việt, làm cơ sở cho việc dùng từ tiếng Việt thay cho tiếng Pháp trong sự nghiệp Giáo dục ở Việt nam đến ngày nay. Các

danh từ ta thường thấy trong sách Giáo khoa như: Toán, Lý, Hoá, Sinh... là tên mà ông chuyển từ Mathématiques, Physique, chimie, Biologie... Đây là một công việc rất khó, xin đơn cử câu chuyên sau: Một lần Giáo sư Hoàng Tụy thuyết trình toán Vận Trù, cụ Hồ hỏi có thể tìm một danh từ nào cho dễ hiểu thay cho Vận trù có được không? G/s Tụy trả lời khó qua, vì đây là danh từ chuyên ngành. Thế mà ông Hãn đã chuyển đổi và cho ra đời 2 tập sách nói trên, mới biết là vĩ đại chừng nào!

Giáo sư Hoàng xuân Hãn giỏi về các môn khoa học cơ bản Toán Lý (và còn là Kỹ sư Nguyên tử), đương nhiên là ông dạy các trường Đại học về các môn khoa học đó. Tuy nhiên, ông lại là một nhà Hán Nôm uyên bác. Ông đã sưu tầm hàng chục bản Kiều từ thời Gia long Tự Đức để đối chiếu, so sánh, để tìm ra bản gần với nguyên bản nhất, tìm được các Đạo sắc phong mang chữ viết của Vua Quang Trung, viết cuốn Khảo cứu về Lý thường Kiệt mà giới nghiên cứu coi như mẫu mực, đính chính các văn bản Hán Nôm đọc chưa chuẩn ... Ông còn tìm ra những điều thú vị : Chồng nữ sỹ Hồ xuân Hương không phải là ông Tổng Cốc, mà là ông Trần phúc Hiển, hiệp trấn Yên Quảng, và bà cũng là người tình của đại thi hào Nguyễn Du...

Chủ tịch Hội Khoa học lịch sử Phan huy Lê đánh giá ông là “Người đi đầu của Sử học hiện đại Việt nam “ Ông cũng là người chủ biên (cùng Nhà học giả Nguyễn văn Tố) soạn thảo sách học trong chương trình chống “mù chữ”, Bình dân học vụ, cha đẻ của cách đánh vần “l thời có chấm, T thời có ngang” góp sức rất lớn lao xoá mù chữ cho dân ta. Ông là Bộ trưởng Bộ Giáo dục trong nội các Trần trọng Kim (1945)

Cũng vì ông giỏi Hán Nôm, nên Chính phủ Pháp đề nghị ông làm viện trưởng Viện Hán Nôm của Pháp (Nhà Hán nôm lừng danh Trần văn Giáp đã từng học ở đây), xong ông từ chối, dành thời gian viết sách, làm Giáo sư giảng dạy đại học nhiều nước Bắc Mỹ, Châu Âu. Đặc biệt sách ông chỉ viết bằng tiếng Việt, không viết tiếng nước ngoài. Ông nói là viết cho đồng bào người Việt đọc, người nước ngoài muốn đọc thì học tiếng Việt nếu không thì ông giảng cho mà nghe.

Như thế, ông Hãn giỏi cả khoa học tự nhiên lẫn khoa học Xã hội, 2 mảng trí tuệ ở 2 vùng bán cầu não đối nhau, thật hiếm có và kỳ lạ! Ôi sung sướng và kiêu hãnh một trí tuệ Việt Nam! Từ 1951 ông sống và làm việc ở Pháp, ông qua đời ngày 10/3/1996 ở Paris.

Tôi nghĩ người Pháp và Việt có quá nhiều ân oán. Nếu nhìn theo góc độ Nhân văn, tôi thấy họ đã làm nhiều việc lớn để chuộc lỗi đã gây đau thương cho dân ta. Một trong số đó là họ đã chọn người một cách chính xác đến từng ly để đào tạo nên những Tri thức hoàn hảo cả về tài năng và đức độ cho chúng ta. Họ là dân văn minh, coi trọng tri thức và có lẽ họ đã đọc và hiểu sâu sắc câu nói nổi tiếng của Tiến sỹ Thân nhân Trung (thời vua Lê thánh Tôn) khắc trên bia Tiến sỹ ở Văn miếu Quốc tử giám “Hiền tài là nguyên khí Quốc gia” cho nên Họ đã giúp chúng ta phần gốc rễ, tạo trí thức đầu đàn, hiền tài là nguyên khí Quốc gia cho ta. Vì vậy cứ bình tâm mà xem xét và tự hỏi mình: tầng lớp hiền tài ngày qua và còn ảnh hưởng đến tận hôm nay là xuất phát từ đâu? Tôi thấy dễ trả lời: Nước Pháp, vì vậy tôi biết ơn họ.

Và bây giờ tôi vẫn hô **VIVE LA FRANCE**, “nước Pháp muôn năm” nhưng không phải “Mẫu quốc Pháp” mà là Nước Pháp Ân Tình Muôn Năm!

Hà nội 27/9/2019